

Số: /KH-UBND

Chiêm Hóa, ngày tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý công chức xã, phường, thị trấn; Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Văn bản số 3390/UBND-NC ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã;

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Tuyển dụng công chức cấp xã nhằm bổ sung đội ngũ công chức cấp xã đủ về số lượng, có đủ điều kiện, tiêu chuẩn, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn phù hợp với tiêu chuẩn chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng; am hiểu chính sách pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ tại các xã, thị trấn, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và củng cố chính quyền cơ sở trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu: Việc tuyển dụng phải bảo đảm nghiêm túc, công khai, dân chủ, khách quan, đúng quy định của Nhà nước và của Ủy ban nhân dân tỉnh; lựa chọn được người có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đối với công chức cấp xã.

Những người trúng tuyển được bố trí đảm nhiệm đúng các chức danh công chức cấp xã đã đăng ký tuyển dụng trên địa bàn huyện Chiêm Hóa.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. Số lượng công chức cấp xã được giao: 249 người.

2. Số lượng công chức có mặt tính đến thời điểm 31/5/2024: 240 người.

3. Số lượng công chức còn thiếu: 09 người.

4. Số chỉ tiêu tuyển dụng được phê duyệt: 07 chỉ tiêu, bao gồm các chức danh sau:

- Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (*lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng, giao thông*): 03 chỉ tiêu.

- Công chức Văn hóa - xã hội (*lĩnh vực Văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, thông tin và truyền thông*): 01 chỉ tiêu.

- Công chức Tài chính - kế toán: 01 chỉ tiêu.

- Công chức Văn phòng - thống kê: 01 chỉ tiêu.

- Công chức Tư pháp - hộ tịch: 01 chỉ tiêu.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện dự tuyển

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

2. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển: Những người có đủ các điều kiện tại mục 1 Phần III nêu trên, có đủ các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 7 và tiêu chuẩn từng chức danh công chức quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ và các tiêu chuẩn cụ thể như sau:

- Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông.
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Chi tiết tại Biểu kèm theo.

IV. PHƯƠNG THỨC TRONG TUYỂN DỤNG

1. Xét tuyển

1.1. Đối tượng xét tuyển

a) Người cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

b) Người được cử đi học theo chế độ cử tuyển của tỉnh đã tốt nghiệp, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng;

c) Người thuộc đối tượng chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ (*sau đây viết gọn là Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ*), có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

1.2. Nội dung, hình thức xét tuyển công chức cấp xã.

Xét tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2

- Phòng vấn đề kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức;

- Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn);

- Thang điểm: 100 điểm.

1.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển

Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển dụng công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP.

1.4. Nội dung xét tuyển, trình tự, thủ tục tuyển dụng đối với người thuộc đối tượng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ: Thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

2. Thi tuyển

2.1. Đối tượng: Thi tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện dự tuyển công chức cấp xã theo quy định, bao gồm cả các trường hợp nêu tại điểm b, điểm c nội dung 1.1 mục 1 phần IV đã dự xét tuyển nhưng không đạt (*trừ những chức danh đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh sau khi xét tuyển đã trúng tuyển*).

2.2. Hình thức, nội dung và thời gian thi tuyển công chức cấp xã

Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; việc thi tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 02 vòng thi:

** Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung*

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

- Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:

+ Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của chức danh dự tuyển; thời gian thi 30 phút. Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên.

+ Phần III: Ngoại ngữ (Tiếng Anh), 30 câu hỏi theo yêu cầu của chức danh dự tuyển. Thời gian thi 30 phút.

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của chức danh công chức do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

** Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành*

- Hình thức thi: Phỏng vấn.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh cần tuyển.

- Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (*trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị*).

- Thang điểm: 100 điểm.

2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển, xét tuyển

Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng: Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

4. Kinh phí tổ chức: Thực hiện theo quy định Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và các văn bản có liên quan.

V. HỒ SƠ DỰ TUYỂN VÀ THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ dự tuyển: Mỗi thí sinh dự tuyển chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng tại một đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng. Hồ sơ dự tuyển gồm có:

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ; mẫu phụ lục kèm theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ (*đối với xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ*).

- Văn bản, giấy tờ chứng nhận thuộc đối tượng xét tuyển (*nếu có*) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- 05 phong bì dán tem, có ghi địa chỉ, số điện thoại của người dự tuyển hoặc người nhận thay.

Lưu ý:

Hồ sơ dự tuyển phải đủ các thành phần nêu trên, hồ sơ không đủ thành phần nêu trên hoặc nộp từ 02 hồ sơ dự tuyển trở lên vào các vị trí tuyển dụng khác nhau là hồ sơ không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

Người đăng ký dự tuyển phải điền đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển.

Thí sinh đăng ký dự tuyển liên hệ với Phòng Nội vụ huyện để được hướng dẫn về hồ sơ dự tuyển.

2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển

a) Thời gian nhận hồ sơ: 30 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân huyện thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Cổng thông tin điện tử huyện Chiêm Hóa.

b) Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Nội vụ huyện (*Địa chỉ: tổ dân phố Vĩnh Giang, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang*).

VI. THỜI GIAN THỰC HIỆN: Hoàn thành trong quý III năm 2024.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành thông báo tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024 bảo đảm đúng quy định của Nhà nước.

- Lập dự toán kinh phí tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

- Niêm yết công khai Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024 tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa huyện và trụ sở Ủy ban nhân dân huyện.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ thực hiện các nội dung liên quan đến công tác tổ chức tuyển dụng.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Thẩm định dự toán kinh phí tổ chức tuyển dụng do Phòng Nội vụ đề nghị; đề xuất, tham mưu UBND huyện phê duyệt kinh phí để thực hiện; hướng dẫn Phòng Nội vụ sử dụng kinh phí đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và quyết toán theo đúng theo quy định.

4. Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao: Đăng tải nội dung Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024 trên Cổng thông tin điện tử huyện; đưa tin, bài về kỳ tuyển dụng.

5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn: Thông báo rộng rãi trên hệ thống truyền thanh cấp xã và niêm yết công khai Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024 tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn để các thí sinh biết, đăng ký dự thi đúng quy định.

6. Công an huyện: Phối hợp với Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024 thực hiện bảo mật đề thi, đảm bảo công tác an ninh trật tự trong kỳ tuyển dụng.

7. Đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang: Thông báo Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã 6 tháng đầu năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Văn phòng UBND tỉnh; (Đề nghị)
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Các phòng: Tư pháp; Kinh tế và Hạ tầng; Nội vụ; Nông nghiệp và PTNT; Văn hóa và Thông tin;
- Trung tâm Văn hoá - TT và TT huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tiến Dũng

BIỂU CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ ĐẦU NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa)

TT	Tên đơn vị	Vị trí, chức danh công chức tuyển dụng	Chỉ tiêu	Yêu cầu về trình độ chuyên môn, ngành, nhóm ngành đào tạo	Ghi chú
1	Ủy ban nhân dân xã Hà Lang	Văn phòng - Thống kê	1	Tốt nghiệp đại học trở lên, các ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm	
		Tư pháp - Hộ tịch	1	Tốt nghiệp đại học trở lên, nhóm ngành Luật và đã qua bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch	
2	Ủy ban nhân dân xã Tân An	Tài chính - Kế toán	1	Tốt nghiệp đại học trở lên, ngành Tài chính, Kế toán, Kiểm toán	
3	Ủy ban nhân dân xã Trung Hòa	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (<i>phụ trách lĩnh vực xây dựng, đô thị, giao thông, nông nghiệp, nông thôn</i>)	1	Tốt nghiệp đại học trở lên, ngành, nhóm ngành đào tạo về Công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng, Kiến trúc và xây dựng, Nông nghiệp hoặc các ngành đào tạo khác phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm	
4	Ủy ban nhân dân xã Vinh Quang		1		
5	Ủy ban nhân dân xã Kim Bình		1		
6	Ủy ban nhân dân xã Yên Nguyên	Văn hóa - Xã hội (<i>phụ trách lĩnh vực văn hóa, thông tin, truyền thông, thể dục, thể thao, du lịch, y tế, giáo dục, tín ngưỡng tôn giáo</i>)	1	Tốt nghiệp đại học trở lên, ngành, nhóm ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Nhân văn; Báo chí và thông tin; Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân; Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên; Máy tính và công nghệ thông tin; Sức khỏe hoặc các ngành đào tạo khác phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm	
	Tổng cộng		7		